TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2025/DS-ST
Ngày: 02/4/2025
V/v tranh chấp:
"*Hợp đồng mua bán tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Văn Sâm**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Văn Dũng**

2. Ông **Trần Văn Sáu**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Lê Thị Kim Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè không tham gia phiên tòa.*

Ngày 02 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số 581/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2024 về việc tranh chấp "*Hợp đồng mua bán tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67A/2025/QĐXXST-DS ngày 07/3/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Trần Văn H**, sinh năm: 1954.

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim X**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã K, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã K, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện đề ngày 07/10/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Trần Văn H trình bày:* Năm 2022, mẹ ruột của chị Kim X có mua phân thuốc của ông còn nợ tổng cộng số tiền 17.000.000 đồng. Sau đó có trả được 14.000.000 đồng, còn nợ lại 3.000.000 đồng đến nay chưa trả. Quá trình mua bán có ghi sổ nhưng do thời gian đã lâu không còn, nhưng khi chốt công nợ thì

chị Kim X đồng ý nhận nợ và hai bên có lập giấy biên nhận viết tay. Giấy đề "Biên nhận ngày 03/7/2022 dl" do ông viết và do chị Kim X ký tên.

Nay ông yêu cầu chị Kim X phải trả cho ông số tiền mua phân thuốc còn nợ lại là 3.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất mức lãi là 1%/tháng tính từ ngày ký biên nhận là ngày 03/7/2022 đến ngày Toà án xét xử.

** Theo Tờ tự khai đề ngày 08/01/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Nguyễn Thị Kim X trình bày:* Mẹ chị có mua vật tư nông nghiệp của ông H vào năm 2022. Quá trình mua bán, mẹ chị còn nợ ông H tiền mua bán là 24.000.000 đồng. Sau đó thì chị có trả giùm cho mẹ chị 7.000.000 đồng. Còn nợ lại 17.000.000 đồng thì ông H kêu chị ký biên nhận. Chị cũng đồng ý ký tên nhận nợ thay cho mẹ. Sau khi ký biên nhận khoảng 10 ngày thì chị đem 17.000.000 đồng lên nhà ông H trả tiền. Lúc chị trả 17.000.000 đồng cho ông H thì hai bên không lập giấy tờ gì.

Nay chị không đồng ý theo toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông H vì chị đã trả tiền mua bán xong hết không còn nợ tiền gì của ông H.

** Theo Tờ tự khai đề ngày 16/01/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L trình bày:* Bà là mẹ ruột của chị Kim X. Trước đây bà có mua vật tư nông nghiệp của ông H để vợ chồng canh tác lúa, hình thức mua có trả có thiếu. Đến khoảng 04 năm trước thì ngưng mua bán, bà còn nợ lại ông H số tiền là 24.000.000 đồng. Cách đây khoảng 03 năm (Không nhớ ngày tháng cụ thể), bà đưa cho chị Kim X số tiền 7.000.000 đồng để trả tiền cho ông H. Còn nợ lại số tiền 17.000.000 đồng, ông H có làm biên nhận và đưa chị Kim X ký tên. Sau đó trong khoảng 02 tuần, bà đưa cho chị Kim X số tiền 17.000.000 đồng để trả hết tiền cho ông H. Lúc đó ông H yêu cầu trả thêm 3.000.000 đồng tiền lãi thì bà và chị Kim X không đồng ý vì lúc viết biên nhận thì hai bên có thoả thuận lãi suất là 3%/tháng nhưng chưa tròn tháng thì đã trả tiền xong nên ông H tính lãi là không đúng. Đối với việc đã trả cho ông H số tiền 17.000.000 đồng thì bà không có giấy tờ gì.

Nay bà không đồng ý theo toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông H vì bà đã trả tiền mua bán cho ông H xong hết rồi, không còn nợ tiền gì của ông H.

* Tại phiên tòa, các đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. **Về tố tụng**:

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án*: Ông H kiện chị Kim X tranh chấp về việc yêu cầu trả tiền mua bán còn thiếu, đây là giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại xã Hoà Khánh, huyện Cái Bè, tỉnh

Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về quan hệ tranh chấp*: Ông H kiện chị Kim X tranh chấp về việc yêu cầu trả tiền mua bán còn thiếu và tiền lãi phát sinh nên xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên là tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ trong Hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại các Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật dân sự.

[2]. **Về nội dung vụ án**:

Ông Trần Văn H, chị Nguyễn Thị Kim X và bà Nguyễn Thị L khai thống nhất ông H có bán vật tư nông nghiệp cho bà L nhiều lần. Quá trình mua bán bà L còn nợ lại ông H số tiền 17.000.000 đồng. Các bên thoả thuận chị Kim X đứng ra nhận nợ cho bà L. Hai bên có lập biên nhận do ông H viết và do chị Kim X ký tên.

Ông H khai chị Kim X chỉ mới trả 14.000.000 đồng và còn nợ lại 3.000.000 đồng tiền nợ gốc, còn chị Kim X và bà L thì cho rằng đã trả cho ông H xong số tiền 17.000.000 đồng.

Phía ông H cung cấp chứng cứ chứng minh là tờ giấy đề "Biên nhận ngày 03/7/2022 dl".

Xét thấy, chị Kim X thừa nhận có đứng ra nhận nợ tiền mua phân thuốc còn thiếu của ông H cho mẹ chị là bà L và chữ ký trong biên nhận do ông H cung cấp là do chị ký tên. Do vậy chị Kim X phải có nghĩa vụ trả tiền cho ông H theo quy định tại Điều 440 của Bộ luật dân sự.

Đối với việc chị Kim X và bà L cho rằng đã trả cho ông H xong số tiền 17.000.000 đồng nhưng chị Kim X và bà L đều không cung cấp được chứng cứ chứng minh, đồng thời việc này không được ông H thừa nhận. Do vậy không chấp nhận lời khai này của chị Kim X và bà L.

Tại phiên toà hôm nay, chị Kim X cung cấp giấy tính nợ của ông H giao cho chị đề tháng 10/2024 âl. Nội dung là chị có nợ ông H 17.000.000 đồng ngày 03/7/2022 âl, đã trả 14.000.000 đồng còn nợ 3.000.000 đồng, tính lãi 17 tháng = 1.530.000 đồng, tổng cộng là 4.530.000 đồng. Giấy tính nợ này ông H giao cho chị Kim X giữ cho đến nay nhưng chị không có ý kiến phản đối gì. Chứng tỏ chị cũng công nhận còn nợ ông H 3.000.000 đồng.

Về tiền lãi suất được tính như sau (Từ ngày 03/7/2022 đến ngày 02/4/2025 là 32 tháng): 3.000.000 đồng x 1%/tháng x 32 tháng = 960.000 đồng.

Đối với việc chị Kim X và bà L thoả thuận chị Kim X trả nợ thay cho bà L là sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự và được ông H đồng ý. Ông H yêu cầu chị Kim X thực hiện việc trả nợ thay là có căn cứ chấp nhận. Do vậy, chị Kim X có nghĩa vụ trả cho ông H số tiền vốn là 3.000.000 đồng và tiền lãi là 960.000 đồng. Tổng cộng là 3.960.000 đồng.

[3]. **Về án phí**: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H nên chị Kim X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

[4]. **Về quyền kháng cáo**: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 430, Điều 440, Điều 468 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự; Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn H.

- Buộc chị Nguyễn Thị Kim X có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn H số tiền vốn và lãi cộng chung là 3.960.000 đồng.

Kể từ ngày ông H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Kim X chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Nguyễn Thị Kim X phải chịu 198.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sâm